

ĐÓNG GÓP TO LỚN CỦA TỔNG Bí THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG TRONG VIỆC BỔ SUNG, HOÀN THIỆN LÝ LUẬN VỀ ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG

★ GS, TS LÊ VĂN LỢI

Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

- **Tóm tắt:** *Đương đầu và giải quyết những khó khăn, phức tạp của lịch sử, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã thực hiện phương châm lý luận gắn liền với thực tiễn, dựa vào khoa học, dựa vào ánh sáng của lý luận cách mạng và thường xuyên tổng kết thực tiễn để không ngừng hoàn thiện lý luận cách mạng. Bằng cách đó, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã trở thành người ghi dấu ấn nổi bật với những đóng góp to lớn, đặc biệt quan trọng trong việc bổ sung, hoàn thiện và từng bước hiện thực hóa một cách sinh động lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.*
- **Từ khóa:** *Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; bổ sung, hoàn thiện; lý luận về đường lối đổi mới.*

1. Mở đầu

Với tầm vóc là một cuộc cách mạng, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo là sự nghiệp vĩ đại. Bắt đầu công cuộc ấy đã rất khó khăn, nhưng tiếp tục công cuộc ấy với những thành công, thắng lợi còn vô vàn khó khăn và phức tạp hơn. Với phẩm chất, tài năng, trí tuệ và bản lĩnh được trui rèn qua thực tiễn, đồng chí Nguyễn Phú Trọng từng bước được lịch sử lựa chọn và giao phó gánh vác nhiều trọng trách trong bối cảnh thế giới diễn biến rất phức tạp, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, sự nghiệp cách mạng của đất nước đối diện với nhiều khó khăn, thử thách.

Với bản lĩnh kiên trung, tầm nhìn chiến lược, tư duy sắc bén và bằng sự “*bền bỉ cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta bằng một tinh thần, ý chí thép, không lùi bước trước những trở ngại, khó khăn; mang hết tinh thần trách nhiệm, nhiệt huyết cách mạng, làm việc đến hơi thở cuối cùng, tận tâm, tận lực, tận hiến cho Đảng, cho nước, cho dân*”¹¹, đồng chí Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng đã cùng Ban Chấp hành Trung ương Đảng chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua nhiều thác ghềnh, đưa sự nghiệp đổi mới đất nước tiếp tục tiến lên với những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển đất nước ta “chưa bao

giờ có được cơ đồ, tiềm lực, uy tín và vị thế quốc tế như ngày nay". Đảng ta đã ghi nhận Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là "Nhà lãnh đạo đặc biệt xuất sắc, một tấm gương sáng ngời về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, người đảng viên cộng sản kiên trung, có uy tín lớn của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta, hiện thân đầy đủ phẩm chất, tài năng, bản lĩnh, trí tuệ của thế hệ lãnh đạo Việt Nam thời kỳ đổi mới"⁽²⁾. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là người đã có đóng góp đặc biệt xuất sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn, là nhà tư tưởng, nhà văn hóa và ngọn cờ lý luận của Đảng.

2. Nội dung

2.1. Trong gần 60 năm công tác, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có phần lớn thời gian gắn bó trực tiếp với công tác tư tưởng, lý luận của Đảng với nhiều cương vị khác nhau⁽³⁾. Từ những bài báo chính luận đến những công trình, sách lý luận chính trị chuyên sâu, Đồng chí đã thể hiện tư duy khoa học, tầm nhìn chiến lược, niềm tin và bản lĩnh chính trị vững vàng, chắc chắn. Tiêu biểu như bài *Giữ vững niềm tin đi con đường đã chọn* (Tạp chí Cộng sản, số tháng 10-1991), bài *Phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, văn minh* (Tạp chí Cộng sản, số tháng 9-1993) công bố trong thời điểm tình hình thế giới có những biến động khôn lường, nhất là khi mô hình CNXH ở Đông Âu, Liên Xô sụp đổ, tình hình đất nước với muôn vàn khó khăn, phức tạp của những năm đầu đổi mới. Hay những công trình tiêu biểu như sách *Về định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam do Đồng chí chủ biên*, xuất bản năm 2001; sách *Cương lĩnh chính trị - ngọn cờ tư tưởng lý luận chỉ đạo sự nghiệp cách mạng của chúng ta*, xuất bản năm 2010 gồm một số bài viết của Đồng chí liên quan trực tiếp đến chủ đề này đã được đăng tải trên các báo và tạp chí lý luận chính trị.

Từ khi Đảng, Nhà nước và nhân dân giao gánh vác trọng trách trên các cương vị lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước (Chủ tịch Quốc hội, Chủ tịch nước và Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng), Đồng chí lãnh đạo, chỉ đạo và trực tiếp tham gia công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận và hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XI, XII, XIII và chuẩn bị hoạch định đường lối, chủ trương cho Đại hội XIV sắp tới của Đảng.

Cùng với việc chỉ đạo và tham gia nghiên cứu, bổ sung, phát triển *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*, Đồng chí còn có nhiều bài viết, bài nói, sách vừa tổng kết thực tiễn, đúc rút, khái quát lý luận, vừa định hướng, chỉ đạo công tác thực tiễn. Với trên 40 cuốn sách lý luận chính trị được xuất bản chứa đựng nội dung tư tưởng hết sức phong phú, bao quát những vấn đề cơ bản, trọng yếu của công cuộc đổi mới⁽⁴⁾, Đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã có những đóng góp to lớn, đặc biệt quan trọng trong việc bổ sung, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Di sản tư tưởng lý luận Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng để lại cho toàn Đảng, toàn dân tộc ta là hết sức to lớn, có giá trị soi đường cho công cuộc đổi mới đất nước không chỉ trong hiện tại mà còn cho chặng đường tiếp theo trên hành trình thực hiện mục tiêu trở thành một nước phát triển, có thu nhập cao, theo định hướng XHCN vào giữa thế kỷ.

2.2. Sự hình thành và từng bước hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới là một quá trình, gắn với từng chặng đường của công cuộc đổi mới, với ánh sáng soi đường là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời kế thừa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ nhân loại; phản ánh những bước đột phá trong tư

duy lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam. Lý luận về đường lối đổi mới kết tinh trí tuệ sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân tộc Việt Nam; là hệ thống quan điểm khoa học, sâu sắc, toàn diện về những vấn đề có tính quy luật của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ đổi mới, vừa bao hàm những nội dung tổng quát về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam trong thời kỳ mới, vừa chứa đựng những nội dung cụ thể trên từng lĩnh vực của đời sống xã hội.

Từ các văn kiện của Đảng và qua các bài nói, bài viết, sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từ năm 2011 đến nay cho thấy, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng đã không ngừng được bổ sung và phát triển lên tầm cao mới, trong đó thể hiện dấu ấn nổi bật, đóng góp to lớn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Thứ nhất, lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Tiêu biểu là sách *Về các mối quan hệ lớn cần được giải quyết tốt trong quá trình đổi mới, đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta* do GS, TS Nguyễn Phú Trọng chủ biên, xuất bản năm 2011; bài nói chuyện: *Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội - nhìn từ thực tiễn Việt Nam* tại Trường Đảng cao cấp Nicô Lôpết (Cuba) ngày 9-4-2012; hai tập sách *Vững bước trên con đường đổi mới* (năm 2017) và cuốn sách *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, xuất bản năm 2022. Đồng chí nêu rõ, CNXH là gì và đi lên CNXH bằng cách nào là điều “chúng ta luôn tranh trở, suy nghĩ, tìm tòi, lựa chọn để từng bước hoàn thiện đường lối, quan điểm và tổ chức thực hiện, làm sao để vừa theo đúng quy luật chung, vừa phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam”⁽⁵⁾. Là người nắm vững, kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời luôn chú trọng kế

thừa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ nhân loại gắn với tổng kết thực tiễn, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã luận giải sâu sắc, làm sáng tỏ nhiều vấn đề lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

Một, lý luận về mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam

Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã phân tích khách quan bối cảnh thế giới đương đại, chỉ rõ mặc dù chủ nghĩa tư bản hiện đại đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong lĩnh vực giải phóng và phát triển sức sản xuất, nhưng về bản chất vẫn là một chế độ bóc lột, bất bình đẳng, bất công; “Hệ thống quyền lực đó vẫn chủ yếu thuộc về thiểu số giàu có và phục vụ cho lợi ích của các tập đoàn tư bản lớn”⁽⁶⁾. Trong khi đó, theo Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng “*Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người*”⁽⁷⁾. Từ tổng kết thực tiễn lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng và dân tộc, Đồng chí khẳng định độc lập dân tộc gắn liền với CNXH là đường lối cơ bản, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam, đó là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử.

Theo Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, cho đến nay mặc dù vẫn còn một số vấn đề cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu nhưng chúng ta đã hình thành nhận thức tổng quát về xã hội XHCN mà Đảng và nhân dân ta đang phấn đấu xây dựng với 8 đặc trưng cơ bản, vừa thể hiện tính phổ biến về CNXH theo những nguyên tắc của học thuyết Mác - Lenin, vừa chứa đựng những nét đặc thù của mô hình CNXH Việt Nam. Đó là “một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do

nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới”⁽⁸⁾. Việc chỉ rõ những đặc trưng đó thể hiện nhận thức lý luận về CNXH ngày càng rõ hơn, đầy đủ, toàn diện và sát thực hơn. Là nhà lý luận xuất sắc, Tổng Bí thư nhận thức rõ CNXH với tư cách một học thuyết, một phong trào, một chế độ xã hội hiện thực phải không ngừng vận động, phát triển, luôn luôn tươi mới để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, vì vậy trong quá trình chỉ đạo xây dựng các dự thảo Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Đồng chí đã hết sức quan tâm chỉ đạo việc tổng kết những điểm mới về lý luận và thực tiễn để nâng tầm tư duy lý luận của Đảng. Đồng chí đã gợi mở lý luận về đường lối đổi mới phải thể hiện tầm nhìn chiến lược, tư duy khoa học, cách mạng, đổi mới của Đảng về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam; về hoàn thiện mô hình phát triển Việt Nam mang đặc trưng nổi bật là ổn định đi liền với đổi mới, phát triển nhanh và bền vững, lấy con người làm trung tâm, dựa trên ba trụ cột: Kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam, Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam và nền dân chủ XHCN⁽⁹⁾. Sự nhận thức rõ ràng, đúng đắn và sáng tạo về những đặc trưng và các trụ cột của mô hình CNXH Việt Nam có ý nghĩa to lớn trong việc khích lệ, cổ vũ tinh thần yêu nước, phát huy ý chí và khát vọng phát triển của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, huy động mọi nguồn lực, đồng lòng phấn đấu vì mục tiêu chung.

Hai, lý luận về phương hướng, mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Xuất phát từ điều kiện và hoàn cảnh đặc thù đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam xác định, quá độ lên CNXH ở Việt Nam đi theo con đường quá độ gián tiếp, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. Đại hội IX của Đảng chỉ rõ: “Con đường đi lên của nước ta là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa”⁽¹⁰⁾. Tiếp nối tinh thần đó, trong cuốn sách *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Nói bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là bỏ qua chế độ áp bức, bất công, bóc lột tư bản chủ nghĩa; bỏ qua những thói hư tật xấu, những thiết chế, thể chế chính trị không phù hợp với chế độ xã hội chủ nghĩa, chứ không phải bỏ qua cả những thành tựu, giá trị văn minh mà nhân loại đã đạt được trong thời kỳ phát triển chủ nghĩa tư bản”⁽¹¹⁾.

Từ tổng kết lý luận và thực tiễn, Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) đã kế thừa những nội dung còn nguyên giá trị của *Cương lĩnh năm 1991*, đồng thời điều chỉnh, bổ sung, phát triển thêm những nội dung mới trên nhiều phương diện, thể hiện qua 8 phương hướng được nêu trong *Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011*⁽¹²⁾. Những nội dung trên bao quát toàn diện, đồng thời thể hiện rõ những trọng tâm, trọng điểm trong chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về con đường, cách thức xây dựng CNXH Việt Nam trong thời kỳ mới. Trên cơ sở nắm bắt, dự báo tình hình trong nước và quốc tế với nhiều diễn biến nhanh chóng, rất phức tạp, khó lường, Đại hội XIII cụ thể hóa những phương hướng trên, xác định rõ mục tiêu phát triển đất nước trong từng chặng đường cụ thể cho đến giữa thế kỷ. Nhân dịp kỷ niệm 94 năm thành lập Đảng, Tổng Bí thư đã có bài viết

Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng, thể hiện tầm cao tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận cách mạng. Trong bài viết đó, Đồng chí Tổng Bí thư một lần nữa khẳng định mục tiêu của công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước là “Tiếp tục trên chặng đường vinh quang dưới lá cờ vang của Đảng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa vô cùng yêu dấu của chúng ta ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn, Đảng ta, đất nước ta và dân tộc ta sẽ tiếp tục hướng tới năm 2030, kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng, nước ta trở thành nước có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; và đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: phấn đấu đưa nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao; xây dựng đất nước Việt Nam ta ngày càng “cường thịnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc”, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”⁽¹³⁾.

Ba, lý luận về các mối quan hệ lớn cần nhận thức và giải quyết tốt trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Dưới chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đúng đắn là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Đảng ta đã không ngừng bổ sung phát triển nhận thức lý luận về các mối quan hệ lớn phản ánh quy luật mang tính biện chứng, những vấn đề lý luận cốt lõi về đường lối đổi mới. Từ 8 mối quan hệ lớn (Đại hội XI) đến 9 mối quan hệ lớn (Đại hội XII), đã phát triển thành 10 mối quan hệ lớn (Đại hội XIII), đó là: “Giữa ổn định, đổi mới và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ

sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ;... giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội”⁽¹⁴⁾. Tổng Bí thư lưu ý rằng, nhận thức và giải quyết các mối quan hệ lớn phải khách quan, toàn diện, hiệu quả, tuyệt đối không được cục đoan, phiến diện.

Bốn, lý luận về chủ thể, động lực của công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Quán triệt quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Theo đó, “trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”⁽¹⁵⁾.

Thực tế cho thấy, đội ngũ cán bộ, đảng viên cũng là chủ thể quan trọng của công cuộc đổi mới, xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Muôn việc thành công hay thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Trên tinh thần đó, Tổng Bí thư xác định, cần tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, “dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung”⁽¹⁶⁾.

Đồng thời, trong bối cảnh mới, đòi hỏi vừa phát huy vai trò tích cực, chủ động, sáng tạo của các

chủ thể, vừa phải khai thác mọi nguồn lực, khơi dậy và phát huy tối đa các nguồn lực và động lực để đổi mới, phát triển đất nước. Tổng Bí thư chỉ rõ: “*Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nền văn hóa, con người Việt Nam; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất*”⁽¹⁷⁾.

Tổng Bí thư cũng lưu ý rằng, “cả lý luận và thực tiễn đều cho thấy, xây dựng CNXH là kiến tạo một xã hội mới về chất, hoàn toàn không hề đơn giản, dễ dàng”. Đây là cả một sự nghiệp sáng tạo vĩ đại, đầy thử thách, khó khăn, phải trải qua thời kỳ quá độ lâu dài, phức tạp để tạo ra sự biến đổi sâu sắc về chất trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Trong thời kỳ quá độ, các nhân tố xã hội chủ nghĩa được hình thành, xác lập và phát triển xen kẽ, cạnh tranh với các nhân tố phi xã hội chủ nghĩa, gồm cả các nhân tố tư bản chủ nghĩa trên một số lĩnh vực... Đi lên theo định hướng xã hội chủ nghĩa là một quá trình không ngừng củng cố, tăng cường, phát huy các nhân tố xã hội chủ nghĩa để các nhân tố đó ngày càng chi phối, áp đảo và chiến thắng. Thành công hay thất bại là phụ thuộc trước hết vào sự đúng đắn của đường lối, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng”⁽¹⁸⁾. Do đó, Tổng Bí thư khẳng định: “*Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin,*

tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động”⁽¹⁹⁾.

Thứ hai, lý luận về đường lối đổi mới trên các lĩnh vực đời sống xã hội của đất nước

Ngoài những bài nói, bài viết, tác phẩm về những vấn đề lý luận, thực tiễn chung, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có nhiều bài nói, bài viết, tác phẩm kết tinh giá trị tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận về đường lối đổi mới trên các phương diện, các lĩnh vực đời sống xã hội của đất nước⁽²⁰⁾. Qua các tác phẩm của Đồng chí, lý luận về đường lối đổi mới trên các lĩnh vực, các phương diện của đời sống xã hội tiếp tục được phân tích, luận giải, tổng kết, bổ sung, khái quát, định hướng một cách sâu sắc, sinh động.

Một, lý luận về đường lối đổi mới kinh tế. Đại hội IX của Đảng xác định “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Từ Đại hội XI, Đồng chí Tổng Bí thư với trọng trách của mình tiếp tục chỉ đạo việc tổng kết lý luận, thực tiễn để không ngừng bổ sung, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới kinh tế, lý luận về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam.

Tổng Bí thư chỉ rõ: “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của nhà nước pháp quyền xã hội

chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đó là một kiểu kinh tế thị trường mới trong lịch sử phát triển của kinh tế thị trường; một kiểu tổ chức kinh tế vừa tuân theo những quy luật của kinh tế thị trường vừa dựa trên cơ sở và được dẫn dắt, chi phối bởi các nguyên tắc và bản chất của chủ nghĩa xã hội, thể hiện trên cả ba mặt: Sở hữu, tổ chức quản lý và phân phổi. Đây không phải là nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và cũng chưa phải là nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa đầy đủ (vì nước ta còn đang trong thời kỳ quá độ)”⁽²¹⁾.

Tổng Bí thư còn nhấn mạnh, trong điều kiện mới, cần tiếp tục “Đổi mới mạnh mẽ và có hiệu quả mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao. Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đầy đủ, hiện đại, hội nhập”⁽²²⁾.

Hai, lý luận về đường lối đổi mới chính trị. Bước phát triển lý luận về đổi mới chính trị có dấu ấn sâu đậm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là lý luận về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Lý luận về xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ - nhiệm vụ then chốt có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ. Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Kết hợp hài hòa, chặt chẽ và có hiệu quả giữa xây dựng với chỉnh đốn Đảng; giữa xây dựng Đảng với bảo vệ Đảng. Không ngừng nâng cao năng lực và đổi mới phong cách lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị. Hết sức coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng... Tập trung

xây dựng Đảng về đạo đức, tích cực đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cục... Đặc biệt coi trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ - nội dung then chốt trong công tác xây dựng Đảng”⁽²³⁾.

Lý luận về Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Thể hiện tập trung dấu ấn nổi bật của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ở phương diện này chính là việc chỉ đạo tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới. Theo đó, đặc trưng của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đã được xác định rõ: “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; quyền con người, quyền công dân được công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ theo Hiến pháp và pháp luật; Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và kiểm soát hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp; hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, được thực hiện nghiêm minh và nhất quán; độc lập của tòa án theo thẩm quyền xét xử, thẩm phán, hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; tôn trọng và bảo đảm thực hiện các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế”⁽²⁴⁾.

Lý luận về đổi mới tổ chức, nội dung, phong cách hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và

các tổ chức chính trị - xã hội. Bước tiến quan trọng về lý luận và thực tiễn của vấn đề này chính là việc Đảng ta, đúng đắn là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ban hành và triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tại Đại hội XIII của Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp tục chỉ rõ: "Đổi mới tổ chức, bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động của *Mặt trận Tổ quốc* và các tổ chức chính trị - xã hội theo phương châm *hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư, thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân, làm cầu nối quan trọng giữa Đảng và nhân dân. Củng cố, tăng cường lòng tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa*"⁽²⁵⁾.

Ba, *lý luận về đường lối phát triển văn hóa, con người, quản lý phát triển xã hội*. Tiếp tục khẳng định, bổ sung, phát triển lý luận về phát triển văn hóa, con người, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định cần coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tổng Bí thư chỉ rõ: Nên văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, một nền văn hóa thống nhất trong đa dạng, dựa trên các giá trị tiến bộ, nhân văn; chủ nghĩa Mác - Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội, kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của tất cả các dân tộc trong nước, tiếp thu những thành tựu, tinh hoa văn hóa nhân

loại, phấn đấu xây dựng một xã hội văn minh, lành mạnh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực, lối sống và thẩm mỹ ngày càng cao. Tổng Bí thư nhấn mạnh, con người giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển; phát triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới; phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu; bảo vệ môi trường là một trong những vấn đề sống còn, là tiêu chí để phát triển bền vững; xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ là tinh bao lành mạnh, vững chắc của xã hội, thực hiện bình đẳng giới là tiêu chí của tiến bộ, văn minh. Bởi vậy, "Không chờ đến khi kinh tế đạt tới trình độ phát triển cao rồi mới thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, càng không "hy sinh" tiến bộ và công bằng xã hội để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần. Trái lại, mỗi chính sách kinh tế đều phải hướng tới mục tiêu phát triển xã hội; mỗi chính sách xã hội phải nhằm tạo ra động lực thúc đẩy phát triển kinh tế; khuyến khích làm giàu hợp pháp phải đi đôi với xóa đói, giảm nghèo bền vững, chăm sóc những người có công, những người có hoàn cảnh khó khăn"⁽²⁶⁾.

Bốn, *lý luận về đường lối quốc phòng, an ninh*. Khẳng định, bổ sung, phát triển lý luận về đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng trong tình hình mới, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: "*Giữ vững độc lập, tự chủ; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước*. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh. Tiếp tục xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính

quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại... Xây dựng “thế trận lòng dân”, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc làm nền tảng cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh. Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, có sức chiến đấu cao. Kịp thời phát hiện, chủ động xử lý có hiệu quả các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự, không để xảy ra các “điểm nóng”⁽²⁷⁾. Tinh thần đó đã kết tinh, phát triển và tiếp tục cụ thể hóa trong Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XIII) về Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Năm, lý luận về đường lối đổi ngoại và hội nhập quốc tế. Đây cũng là lĩnh vực thể hiện dấu ấn nổi bật những đóng góp của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đó là việc tiếp tục phát triển lý luận và thực tiễn đường lối, chính sách đổi ngoại, ngoại giao Việt Nam hiện đại, toàn diện, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam” với đặc trưng: “gốc vững, thân chắc và cành uyển chuyển”: mềm mại, linh hoạt, khôn khéo, nhân văn, nhân ái nhưng cũng rất kiên cường, kiên quyết, ứng vận biến trước mọi khó khăn, thử thách. Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Xây dựng nền ngoại giao hiện đại, trong đó chú trọng đẩy mạnh ngoại giao quốc phòng, an ninh để bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Tăng cường ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Mở rộng và nâng cao hiệu quả ngoại giao văn hóa, đóng góp thiết thực vào quảng bá hình ảnh, thương hiệu quốc gia và tăng cường sức mạnh tổng hợp của đất nước”⁽²⁸⁾.

Những kiến giải, phân tích, khái quát, chỉ đạo, định hướng sâu sắc, toàn diện của Tổng Bí thư đối với các vấn đề lý luận, thực tiễn của công

cuộc đổi mới đã góp phần quan trọng đưa Lý luận về đường lối đổi mới của Đảng lên tầm cao và chiêu sâu mới để Lý luận về đường lối đổi mới ngày càng làm tốt hơn vai trò đồng hành và soi sáng, dẫn đường công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Hơn thế, với tư duy biện chứng, với niềm tin và tầm nhìn chiến lược, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng còn đặt vấn đề về sứ mệnh, niềm vinh dự của giới lý luận nước nhà và triển vọng của công tác lý luận đối với công cuộc đổi mới, phát triển đất nước trong lộ trình đi tới những dấu mốc trọng đại của lịch sử dân tộc: “Phải chăng, đến năm 2025, trên cơ sở tổng kết 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 50 năm thống nhất đất nước, cần hoàn thiện cơ bản hệ thống lý luận về đường lối đổi mới; đến năm 2030, trên cơ sở tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, có thể bổ sung, phát triển Cương lĩnh, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới; bổ sung, làm phong phú và tiến thêm một bước để hoàn thiện hơn nền tảng tư tưởng của Đảng; và đến năm 2045, khi nước ta trở thành nước phát triển, có thu nhập cao thì chúng ta sẽ có một hệ thống lý luận hoàn chỉnh, khoa học và hiện đại về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam”⁽²⁹⁾.

Đối với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: Lý luận đúng, đường lối đúng là rất quan trọng nhưng quan trọng hơn, lý luận ấy, đường lối ấy phải được triển khai, tổ chức thực hiện và phát huy hiệu quả trong thực tiễn đời sống hàng ngày của xã hội, của nhân dân. Sau thành công của Đại hội XIII (năm 2021), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Đại hội chỉ là mở đầu. Còn làm được hay không, mai kia có biến Nghị quyết thành hiện thực sinh động hay không, có ra của cải vật chất, mang lại giàu có và hạnh

phúc cho nhân dân hay không, đấy mới là thành công thực tế của Đại hội”; “Muốn thế phải thể chế hóa, cụ thể hóa có chương trình kế hoạch cụ thể, từ trên xuống dưới, lãnh đạo rất sâu sát, cụ thể, quyết liệt, kiểm tra đôn đốc thường xuyên. Kịp thời biểu dương khen thưởng người tốt, việc tốt, phê bình thậm chí kỷ luật người làm sai, làm hỏng, làm trái nghị quyết đường lối của Đảng. Tinh thần ấy mới là quan trọng”⁽³⁰⁾.

Theo gương các nhà cách mạng của thế giới và theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã cùng với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân ra sức “đưa chủ nghĩa xã hội vào đời sống hàng ngày”, “đưa chính trị vào giữa dân gian”, đưa lý luận về đường lối đổi mới, đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn đời sống một cách sinh động⁽³¹⁾.

Cùng với việc tổ chức triển khai bài bản, đồng bộ về thể chế, quy định, về tổ chức, bộ máy... với phong cách gần dân, trọng dân, tin dân, nghe dân nói, nói dân hiểu, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thường vận dụng cách nói của Hồ Chí Minh, vận dụng ca dao, tục ngữ của ông cha, dùng ngôn ngữ, cách nói của dân gian để cán bộ, đảng viên và nhân dân dễ hiểu, dễ nhớ, dễ đồng tình, đồng thuận, ủng hộ và tự giác, hăng hái thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước. Cán bộ, đảng viên và nhân dân cả nước đều nhớ và tin sâu sắc những hình ảnh, ví von chứa chất bao tâm huyết của nhà lãnh đạo trọn đời vì nước, vì dân. Ví dụ: về xây dựng nền đối ngoại, ngoại giao toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam” với đặc trưng “Gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển”; xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, “văn hóa là hồn cốt của dân tộc”, “văn hóa còn thì dân tộc còn”; về giữ nước từ khi nước chưa nguy, xây dựng quân đội,

công an nhân dân và nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; về xây dựng đội ngũ cán bộ “7 dám”; về tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách phải “đúng vai, thuộc bài”, tránh tình trạng “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”, “quyền anh, quyền tôi”, “cua cậy càng, cá cậy vây”; phải theo tinh thần “Tiền hô hậu ứng”, “Nhất hô bá ứng”, “Trên dưới đồng lòng”, “Đọc ngang thông suốt”; chống tham nhũng với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai”; “có vào, có ra; có lên, có xuống” là việc bình thường trong công tác cán bộ; “Cắt bỏ một vài cành cây sâu mọt để cứu cả cái cây”; “Không thích thú gì khi phải kỷ luật đồng chí, đồng đội của mình. Nhưng vì sự tiến bộ chung, vì để mong nhiều người không mắc sai phạm, chúng ta phải kỷ luật. Kỷ luật một vài người để cứu muôn người”. Về đạo đức cách mạng và trách nhiệm nêu gương, Tổng Bí thư nói: “Đời người chỉ sống có một lần, phải sống sao cho có ý nghĩa, để không phải xót xa ân hận vì những việc làm ti tiện, đón hèn, vô liêm sỉ; tiền bạc làm gì, chết có mang theo được đâu. Danh dự mới là điều thiêng liêng, cao quý nhất!”...

Đối với Tổng Bí thư, nói luôn đi đôi với làm; đã nói là làm, và làm một cách bài bản, đồng bộ, chắc chắn, hiệu quả. Đó là hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội như: phục hồi, tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống của nhân dân. Từ một nước nông nghiệp lạc hậu nghèo nàn, quy mô nền kinh tế nhỏ bé, GDP 26,3 tỷ USD trong những năm đầu đổi mới, trong gần 40 năm qua, quy mô nền kinh tế Việt Nam đạt 430 tỷ USD năm 2023, GDP bình quân đầu người đạt mức 4.300 USD, tăng 58 lần so với những năm đầu đổi mới; tỷ lệ hộ theo chuẩn nghèo đa chiều còn 2,9%⁽³²⁾. Đó là hiệu quả về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, về đổi mới, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Đó là hiệu quả bảo đảm quốc phòng, an ninh,

bảo đảm hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển; hiệu quả hội nhập quốc tế sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, nền chính trị thế giới và nền văn minh nhân loại⁽³³⁾, bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc và không ngừng nâng cao tiềm lực, vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế... Những kết quả đó cho thấy những ưu việt của chế độ XHCN ở Việt Nam và khẳng định giá trị, sức sống, sức mạnh của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận về đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử qua gần 40 năm đổi mới làm cho "cơ đồ, tiềm lực, uy tín và vị thế quốc tế" của đất nước không ngừng nâng cao có phần đóng góp rất to lớn của nhiệm kỳ Đại hội XI, XII, XIII, trong đó có dấu ấn xuất sắc, vai trò hạt nhân lãnh đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Với những đóng góp nổi bật về công tác tư tưởng, lý luận và sự chỉ đạo, điều hành cũng như sự nêu gương thực hành lý luận cách mạng, thực hành đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư của bản thân và gia đình, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ghi dấu ấn sâu sắc trong việc bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả lý luận về đường lối đổi mới, qua đó làm cho Lý luận về đường lối đổi mới không ngừng được hoàn thiện, cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường, dẫn lối cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc giành thắng lợi.

3. Kết luận

Lý luận về đường lối đổi mới, trong đó Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ghi dấu ấn sâu sắc, là lý luận mở, lý luận của sự đổi mới, phát triển và sáng tạo không ngừng. Sự nghiệp vẻ vang, trọn đời vì nước, vì dân; sáng ngời trí tuệ, đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, bài bản, chắc chắn, bản lĩnh vững vàng, quyết liệt trong công việc; chân thành, giản dị, mẫu mực trong lối sống

của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có sức lan tỏa, lay động trái tim và là nguồn cảm hứng, thôi thúc hàng triệu người hành động sáng tạo vì Tổ quốc và nhân dân. Vì vậy, hồn lúc nào hết, biến đau thương thành sức mạnh, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc và không ngừng *hiện thực hóa* đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tư tưởng, quan điểm, định hướng chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng để làm cho "cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín" của đất nước trên trường quốc tế tiếp tục nâng cao. Mặt khác, đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, các nhà hoạt động thực tiễn và giới lý luận nước nhà, trên cơ sở "4 kiên định" cần đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, kế thừa, phát huy truyền thống dân tộc, tham khảo kinh nghiệm quốc tế, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa tư tưởng, thành tựu văn hóa, khoa học của nhân loại nhằm tiếp tục bổ sung, phát triển để chủ nghĩa, học thuyết, lý luận của chúng ta "luôn tươi mới, luôn được tiếp thêm sinh lực mới"⁽³⁴⁾ và theo đó, luôn làm tốt vai trò, sứ mệnh *đồng hành và soi sáng, dẫn đường* công cuộc đổi mới vì một nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, như tâm nguyện của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng lúc sinh thời và cũng là khát vọng của toàn dân tộc □

Ngày nhận bài: 20-7-2024; Ngày bình duyệt: 21-7-2024; Ngày duyệt đăng: 24-7-2024.

(1), (2) *Lời dieu tại Lễ truy điệu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng*, <https://nhandan.vn/loi-dieu-tai-le-truy-dieu-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-post821250.html>, cập nhật ngày 26-7-2021.

(3) Xem: Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/lanh-dao-dang-nha-nuoc/tong-bi-thu/dong-chi-nguyen->

phu-trong-66, cập nhật ngày 27-7-2024.

(4) *Đi sản của Tổng Bí thư qua những cuốn sách*, <https://vov.vn/>, cập nhật ngày 21-7-2024.

(5), (6), (7), (8), (11), (14), (15), (16), (17), (18), (19), (21), (22), (23), (25), (26), (27), (28), (29), (34) Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.23, 21, 21, 25, 24, 55, 48, 57, 52, 35-36, 51, 25-26, 57-58, 57, 57, 27-28, 61, 61-62, 278-279, 37-38.

(9) Xem: GS, TS Nguyễn Xuân Thắng: *Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Nhà lý luận xuất sắc của Đảng*, Báo Nhân Dân, ngày 25-7-2024.

(10) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t.60, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.179.

(12) *Một là*, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường; *Hai là*, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; *Ba là*, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; *Bốn là*, bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; *Năm là*, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; *Sáu là* xây dựng nền dân chủ XHCN, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất; *Bảy là*, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; *Tám là*, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

(13) <https://vov.vn/chinh-tri/bai-viet-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-nhan-ky-niem-94-nam-ngay-thanh-lap-dang-cong-san-viet-nam-post1074835.vov>.

(20) Tiêu biểu như: “*Vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, khó khăn nào cũng vượt qua*”; “*Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc*”; “*Đoàn kết, vững tin đưa đất nước bước vào giai đoạn*

mới”; “*Biến thách thức thành cơ hội, quyết tâm tạo đột phá đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững*”; “*Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng*”; “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*”; “*Cả nước đồng lòng, tranh thủ mọi thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng*”; “*Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng*”; “*Một số vấn đề về đường lối quân sự, chiến lược quốc phòng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ mới*”; “*Danh d毅力 là điều thiêng liêng, cao quý nhất*”; “*Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”*; “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”; “*Quốc hội trong tiến trình đổi mới đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”.

(24) <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xiii/nghi-quyet-so-27-nqtw-ngay-09112022>.

(30) Xem: *Mang lại ấm no, hạnh phúc thực chất cho nhân dân mới là thành công của Đại hội*, <https://baochinhphu.vn/>, cập nhật ngày 01-2-2021.

(31) Xem thêm Nguyễn Trọng Nghĩa: *Dấu ấn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong công tác tư tưởng của Đảng*, <https://baochinhphu.vn/>, cập nhật ngày 22-07-2024.

(32) Xem *Kinh tế Việt Nam nhìn lại sau gần 40 năm đổi mới*, <https://vneconomy.vn/>, cập nhật ngày 05-4-2024.

(33) Chủ tịch nước Tô Lâm: *Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Nhà lãnh đạo lỗi lạc, trọn đời vì nước, vì dân*, <https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn/>, cập nhật ngày 22-7-2024.